

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 438/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Khổng Ngọc S**, sinh năm: 1992.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm: 1994.

Cùng trú tại: Ngõ 82, tổ 22 Tập thể V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Khổng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Y.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Khổng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Y thống nhất xác định có 01 (Một) con chung là cháu Khổng Thiên N, sinh ngày 06/11/2016. Ly hôn, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 01/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Khổng Ngọc S cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000

đồng/tháng từ tháng 01/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Khổng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Y thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Khổng Ngọc S và chị Nguyễn Thị Y thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Khổng Ngọc S chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh Khổng Ngọc S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2020/0018033 ngày 20/12/2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội (GCNKH số 65/2016);
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thanh Tú**